

MNV
[Signature]

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **16399**/KH-UBND

Củ Chi, ngày **04** tháng **12** năm 2017

**PHÒNG GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO CỬ CHI**

ĐẾN Số **1261**
Ngày **06.12.2017**

Chuyên:.....
Lưu hồ sơ số:.....

KẾ HOẠCH

**Tổ chức giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu công nghiệp
trên địa bàn huyện Củ Chi**

Căn cứ Quyết định số 4243/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Kế hoạch “Hỗ trợ giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu chế xuất và công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2016 đến năm 2020”;

Căn cứ Công văn số 6883/UBND-VX ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện chế độ hỗ trợ đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu chế xuất, khu công nghiệp;

Căn cứ Công văn số 4236/GĐĐT-MN ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện kế hoạch “Hỗ trợ giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu chế xuất, khu công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”;

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu công nghiệp Tây Bắc, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Thể hiện sự quan tâm của Đảng, chính quyền và các ban ngành đoàn thể của huyện trong việc chăm lo cho người lao động, đặc biệt là công nhân Khu công nghiệp, giúp người lao động có nơi gửi con và yên tâm công tác.

Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp Một.

Xây dựng lộ trình tổ chức giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu công nghiệp trên địa bàn huyện.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trách nhiệm của các cấp, các ngành và của toàn xã hội đối với trẻ em, đặc biệt con công nhân lao động.

II. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Năm học 2017 - 2018

Khảo sát thực trạng về nhu cầu gửi trẻ ngoài giờ của con công nhân ở Trường Mầm non Tây Bắc và đội ngũ giáo viên tham gia giữ trẻ ngoài giờ trên địa bàn huyện.



Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện thí điểm tại Trường Mầm non Tây Bắc, thực hiện giữ trẻ đến 17 giờ 30 phút và cả ngày thứ bảy.

Tổ chức họp với các ban ngành, ban quản lý Khu công nghiệp Tây Bắc, Ủy ban nhân dân Thị trấn Củ Chi đề xuất phương án hỗ trợ kinh phí.

Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục cho trẻ trong ngày thứ bảy.

Hướng dẫn thực hiện trả lương thêm giờ cho người lao động theo Thông tư số 23/2015/TT-BLĐTBXH ngày 23 tháng 6 năm 2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện một số điều về tiền lương của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động.

Sơ kết 01 năm thực hiện thí điểm kế hoạch “Hỗ trợ giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu công nghiệp trên địa bàn huyện” báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Năm học 2018 - 2019

Tiếp tục thực hiện tại Trường Mầm non Tây Bắc, thực hiện giữ trẻ đến 17 giờ 30 phút và cả ngày thứ bảy.

Sơ kết 02 năm thực hiện công tác giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu công nghiệp.

3. Năm học 2019 - 2020

Trên cơ sở rút kinh nghiệm công tác triển khai thực hiện tại Trường Mầm non Tây Bắc (nhận giữ con công nhân Khu công nghiệp Tây Bắc) trong 02 năm học qua, nhân rộng mô hình đến Khu công nghiệp Tân Phú Trung (xã Tân Phú Trung).

Tổng kết 3 năm thực hiện công tác giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu công nghiệp.

4. Các năm học tiếp theo

Thực hiện đại trà tại các Khu công nghiệp trên địa bàn huyện.

Tăng các trường nhận giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu công nghiệp trên địa bàn huyện.

III. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm Ban quản lý các Khu công nghiệp đối với con công nhân.

Giáo dục tuyên truyền, nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức nhà giáo trong thực hiện nhiệm vụ.

Khuyến khích công tác xã hội hóa giáo dục mầm non, góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện lộ trình giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu công nghiệp trên địa bàn huyện.

2. Rà soát thống kê số trẻ của con công nhân có nhu cầu gửi trẻ ngoài giờ

Tiến hành rà soát, thống kê số trẻ của con công nhân có nhu cầu gửi trẻ ngoài giờ.

Thống kê số trẻ con công nhân hiện đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, thời gian làm việc của công nhân, qua đó chuẩn bị đội ngũ giáo viên.

3. Đẩy mạnh thực hiện công tác xã hội hóa trong giáo dục mầm non

Thực hiện các chính sách về xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, vốn vay và thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục mầm non phục vụ nhu cầu gửi trẻ của công nhân ở các Khu công nghiệp trên địa bàn huyện.

Vận động các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp hỗ trợ một phần kinh phí cho công nhân gửi con ngoài giờ ở các trường mầm non.

Tổ chức Công đoàn tăng cường vận động người sử dụng lao động thực hiện chính sách hỗ trợ, chăm lo cho con công nhân, lao động. Thương lượng với chủ doanh nghiệp đưa nội dung hỗ trợ một phần kinh phí gửi con công nhân học ngoài giờ ở cơ sở giáo dục công lập vào ký kết thỏa ước lao động tập thể.

4. Chế độ chính sách cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

4.1. Số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập

Đảm bảo đủ số người làm việc theo quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập được quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Nội vụ.

4.2. Đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được Hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non công lập giao thực hiện công việc giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu công nghiệp.

4.3. Chế độ hỗ trợ

4.3.1. Trường hợp làm thêm giờ, ngoài giờ làm việc bình thường

Đối với cán bộ quản lý, giáo viên các cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc biên chế trả lương khi đã được xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang: thực hiện trả lương giữ trẻ ngoài giờ theo Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính và cách tính tiền làm thêm giờ đối với người lao

động tại Thông tư số 23/2015/TT-BLĐTBXH ngày 23 tháng 6 năm 2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều về tiền lương của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động.

Đối với nhân viên ở vị trí hỗ trợ, phục vụ (kế toán, thủ quỹ, y tế, văn thư, nấu ăn - kỹ thuật viên, bảo vệ) trong các cơ sở giáo dục mầm non được quy định mức số người làm việc trong Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDDĐT-BNV thuộc biên chế trả lương, được xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP: thực hiện theo Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

4.3.2. Trường hợp chỉ làm việc ngoài giờ

Nếu người lao động được người sử dụng lao động ký hợp đồng lao động làm việc 01 giờ/ngày (từ 16 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút từ thứ Hai đến thứ Sáu) và 10 giờ/ngày thứ Bảy (từ 7 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút) thì tiền lương trả cho một giờ làm việc xác định trên cơ sở tiền lương ngày chia cho số giờ làm việc bình thường trong ngày theo quy định tại Điều 104 của Bộ luật Lao động.

4.3.3. Hình thức trả lương

Theo Điều 4 Thông tư số 23/2015/TT-BLĐTBXH ngày 23 tháng 6 năm 2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều về tiền lương thì người sử dụng lao động thỏa thuận với người lao động để trả lương theo thời gian (theo tháng, theo tuần, theo ngày hoặc theo giờ).

4.3.4. Giờ làm thêm

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động làm thêm giờ (giữ trẻ ngoài giờ) không quá 200 giờ trong 1 năm, gồm giờ giữ trẻ ngoài giờ từ 16 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút từ thứ Hai đến thứ Sáu và từ 7 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút ngày thứ Bảy (giáo viên đăng ký tham gia tự nguyện và chia ca để thực hiện).

4.3.5. Định mức chi cụ thể

- Tiền làm thêm 01 giờ từ thứ Hai đến thứ Sáu: 33.000 đồng/giờ;
- Tiền làm thêm 01 giờ ngày thứ Bảy: 44.000 đồng/giờ.

5. Dự báo số giờ làm thêm

Sĩ số học sinh / lớp thực hiện theo Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Mầm non: thực hiện giữ ngoài giờ cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

5.1 Năm học 2017 – 2018: Trường Mầm non Tây Bắc thực hiện 2 lớp

- Từ thứ Hai đến thứ Sáu:

30 học sinh/ 2 lớp, những người thực hiện công tác giữ trẻ gồm 01 Ban Giám hiệu, 02 giáo viên, 01 Bảo vệ, 01 nhân viên y tế.

Thời gian: 5 giờ/tuần x 35 tuần x 05 người = 875 giờ

- Thứ Bảy:

65 học sinh/3 lớp, những người thực hiện công tác giữ trẻ gồm 01 Ban Giám hiệu, 05 giáo viên, 01 Bảo vệ, 01 nhân viên y tế, 01 nhân viên kế toán, 01 nhân viên nấu ăn

Thời gian: 10 giờ/tuần x 35 tuần x 10 người = 3.500 giờ

5.2. Năm học 2018 – 2019: Trường Mầm non Tây Bắc thực hiện 3 lớp

- Từ thứ Hai đến thứ Sáu:

45 học sinh/3 lớp, những người thực hiện công tác giữ trẻ: 01 Ban Giám hiệu, 03 giáo viên, 01 Bảo vệ, 01 nhân viên y tế.

Thời gian: 5 giờ/tuần x 35 tuần x 06 người = 1.050 giờ

- Thứ Bảy:

80 học sinh/4 lớp, những người thực hiện công tác giữ trẻ: 01 Ban Giám hiệu, 06 giáo viên, 01 Bảo vệ, 01 nhân viên y tế, 01 nhân viên kế toán, 01 nhân viên nấu ăn.

Thời gian: 10 giờ/tuần x 35 tuần x 11 người = 3.850 giờ

5.3. Năm học 2019 – 2020: thực hiện tại các Khu công nghiệp, số lượng theo tình hình thực tế địa phương.

6. Kinh phí ước tính

6.1. Định mức chi

Thực hiện trên căn cứ dự toán thực tế của đơn vị.

6.2. Nguồn chi

Kinh phí ngân sách hỗ trợ chi trả 50% kinh phí cho con công nhân gửi thêm ngoài giờ ở các trường mầm non công lập tại Khu công nghiệp.

50% kinh phí còn lại vận động doanh nghiệp hỗ trợ và thu của phụ huynh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Tham mưu Thường trực Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch, tiến độ triển khai thực hiện.

Hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non công lập trong Khu công nghiệp xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục, chế độ dinh dưỡng, đảm bảo an toàn cho trẻ một cách cụ thể, thiết thực trong việc giữ trẻ ngoài giờ và cả ngày thứ Bảy.

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện hỗ trợ kinh phí ngân sách chi trả 50% kinh phí cho con công nhân gửi thêm ngoài giờ ở các trường mầm non công lập trong Khu công nghiệp.

Tổ chức kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch, tổng hợp báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân huyện.

Tổ chức sơ kết, tổng kết về thực hiện kế hoạch, rút kinh nghiệm trình Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo kịp thời những phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Đối với các xã, thị trấn có Khu công nghiệp trú đóng

Tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân tham gia thực hiện các chính sách về xã hội hóa giáo dục.

Tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, vốn vay và thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục mầm non phục vụ nhu cầu gửi trẻ của công nhân ở các Khu công nghiệp trên địa bàn huyện.

Vận động các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp hỗ trợ một phần kinh phí cho công nhân gửi con ngoài giờ ở các trường mầm non.

3. Cơ sở giáo dục mầm non thực hiện giữ trẻ ngoài giờ

Rà soát thống kê số trẻ của con công nhân có nhu cầu gửi trẻ ngoài giờ. Dựa trên số liệu để chủ động chuẩn bị cơ sở vật chất và đội ngũ.

Rà soát, lập danh sách giáo viên đăng ký tham gia tự nguyện và chia ca để thực hiện đảm bảo giờ làm thêm không quá 200 giờ/năm.

Báo cáo, rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch “Hỗ trợ giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu công nghiệp” trên địa bàn huyện Củ Chi.

Trên đây là kế hoạch tổ chức giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu công nghiệp trên địa bàn huyện Củ Chi. /

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- TT. UBND huyện;
- Các phòng ban huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.P. GDĐT .02. NTPTrang .06.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Thanh Hiền

[Handwritten signature]